

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SON

Số: 36 /CTPS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 27 tháng 6 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SON

- Mã chứng khoán: PSL

- Địa chỉ: Số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại liên hệ: 0251 3869064/ 0906730675

- E-mail: vuongkimduoc@yahoo.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết, Biên bản và Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/6/2024 tại đường dẫn/website: www.channuoiphuson.com.vn mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

* Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết, Biên bản và
Tài liệu ĐHĐCĐ.

Đại diện tổ chức
Người Đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHĂN NUÔI
PHÚ SON

H. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI

Đinh Văn Hồng
Chủ tịch HĐQT

Số: 04/NQ-ĐH

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 26/6/2024 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành lúc 08 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn số 101, ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai.

Tổng vốn Điều lệ: 118.125.000.000 đồng tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Đại hội có mặt: Tổng số dự họp là 32 cổ đông đại diện cho 9.560.855 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,94% vốn điều lệ.

Vắng mặt: 371 cổ đông đại diện cho 2.251.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,06% vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã nhất trí thông qua và quyết nghị những nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Heo giống	: 119 tấn	đạt 108,2% kế hoạch;
- Heo thịt	: 2.178 tấn	đạt 99,9% kế hoạch;
- Tổng doanh thu	: 137.844 triệu đồng	đạt 100,7% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế	: 10.568 triệu đồng	đạt 109,5% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế	: 8.173 triệu đồng	đạt 100,3% kế hoạch;
- Nộp ngân sách	: 3.820 triệu đồng	đạt 156,1% kế hoạch;
- Tỷ suất LNST/vốn CSH	: 4,97%	đạt 88,4% kế hoạch;
- Cổ tức	: 3,5%/VĐL	đạt 100,0% kế hoạch.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.



Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

+ Heo giống : 120 tấn

+ Heo thịt : 1.995 tấn

- Tổng doanh thu : 134.500 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 5.300 triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế : 4.500 triệu đồng

- Nộp ngân sách : 1.200 triệu đồng

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN : 3,1 %

- Cổ tức : từ 2,5%/Vốn điều lệ trở lên.

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chi trả cổ tức năm 2023

a. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: 8.173.312.009 đồng.

b. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023:

Số lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 được phân phối: 8.173.312.009 đồng – 5.782.028 đồng (số điều chỉnh theo kết quả kiểm toán năm 2022 của Kiểm toán Nhà nước) = 8.167.529.981 đồng (Theo TB kết quả kiểm toán số 891/TB-KV XIII ngày 29/12/2023 do KTNN Khu vực XIII ban hành).

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 là: 8.167.529.981 đồng được trích lập vào các quỹ và chia cổ tức như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.508.592.975 đồng.

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý (Theo Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT- BLĐT BXH ngày 13/6/2016): Số lượng: 8,5 người, mức thưởng bình quân bằng 1,5 tháng lương của Người quản lý chuyên trách là: 400.605.000 đồng.

- Trích Quỹ đầu tư phát triển là: 1.123.957.981 đồng (cân đối giữa nhu cầu vốn SXKD đầu tư của Công ty và lợi ích của cổ đông).

- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2023: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế TNDN còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền, tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/1CP, số tiền là: 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), ngày đăng ký cuối cùng của cổ đông: 26/12/2023, đã chi trả từ ngày 28/3/2024.

+ Cổ tức chi trả tiếp bằng tiền cho cổ đông năm 2023: tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.250.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2024 và chi trả tiếp cổ tức năm 2023 bằng tiền trong quý IV năm 2024 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2024

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2024 : 5.300 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2024 : 4.500 triệu đồng.
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

+ Cổ tức năm 2024: bằng tiền, chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên, mức cổ tức từ 2,5%/VDL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2024 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

092
TỶ
LÃN
NUI
SỞ
M.T

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua kết chuyển Quỹ Dự trữ Vốn Điều lệ thuộc vốn chủ sở hữu sang Quỹ Đầu tư phát triển:

Đề phù hợp với chế độ kế toán tài chính doanh nghiệp hiện hành, HĐQT đề nghị chuyển số dư Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ (thuộc vốn chủ sở hữu) vào Quỹ Đầu tư phát triển, số tiền là: 6.750.000.000 đồng.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2023:

- Tiền lương Người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2023 được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2024 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 giữa Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ).

Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương chuyên trách (không có thù lao). Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 438 triệu đồng, Thành viên BKS chuyên trách là: 187,2 triệu đồng.

- Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2023 đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 là: 390 triệu đồng, trong đó:

+ HĐQT: 240 triệu đồng;

+ Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng;

+ Thư ký - Người Phụ trách Quản trị Công ty: 48 triệu đồng

- Tiền thưởng Người quản lý: Trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, thực hiện theo Khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, số lượng: 8,5 người, số tiền: 400.605.000 đồng.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty kế hoạch năm 2024

- Tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý (chuyên trách và không chuyên trách) năm 2024 gồm: HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát: được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT chuyên trách – Người Đại diện theo pháp luật và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách chỉ hưởng lương, không hưởng thù lao.

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024: Thực hiện mức chi bằng mức chi năm 2023, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thành viên BKS chuyên trách	đồng	0
6	01 Thư ký- Người Phụ trách quản trị Công ty	đồng	4.000.000

- Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2024: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

Biểu quyết: 9.560.855 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 26/6/2024 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Thư ký.

Đinh Văn Hồng

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
Số: 04/BB-ĐHĐCĐ

Hôm nay vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 26/6/2024 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, địa chỉ số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

I. Thành phần tham dự gồm có:

1. Đại biểu khách mời:

Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai:

- Bà Phan Phương Phúc Phú Thành viên Hội đồng thành viên
- Ông Lê Phước Hùng Trưởng Ban Kiểm soát .

2. Cổ đông:

Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông tổng số là: 403 cổ đông đại diện cho 11.812.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Trong đó:

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai) có 01 cổ đông, gồm 04 người đại diện cho 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56% vốn điều lệ của doanh nghiệp.
- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu các nhà đầu tư có 402 cổ đông, đại diện cho 3.123.519 cổ phần chiếm 26,44% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

II. Chương trình Đại hội:

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu;
2. Báo cáo tình hình cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu;
4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2024;
5. Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023, phương hướng năm 2024;
6. Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
7. Báo cáo kiểm soát năm tài chính 2023 của Ban Kiểm soát;
8. Phần thảo luận của Đại hội;
9. Các tờ trình Đại hội thông qua:
 - Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 và chuyển Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ vào quỹ Đầu tư phát triển;
- Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024;
- 10. Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua;
- 11. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty – Đáp từ của HĐQT;
- 12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

III. Nội dung:

1. Báo cáo tư cách cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Vũ Quang Tiến – Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tất cả các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội là hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định.

Tổng số dự họp là: 32 cổ đông, đại diện cho 9.560.855 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,94% vốn điều lệ.

Vắng: 371 cổ đông, đại diện 2.251.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,06 % vốn điều lệ.

Căn cứ Điều 139 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020 và Điều 19 của Điều lệ của Công ty về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thì ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành là hợp lệ.

2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu:

• Đoàn chủ tịch:

- Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai);

- Ông Đỗ Văn Trọng Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

- Bà Đặng Trần Đức Ái Thành viên HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

• Thư ký:

- Bà Vương Thị Kim Đước – Thư ký.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

M.S.D.N

• **Ban Kiểm phiếu:**

- Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa – Tổ trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Hiền – Thành viên.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

Ông Vũ Quang Tiến thay mặt Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

Ông Đinh Văn Hồng thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

3. Phần trình bày các báo cáo và đóng góp ý kiến của cổ đông:

- Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2024 của Ban Điều hành Công ty do ông Đỗ Văn Trọng, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC:

- + Bảng cân đối kế toán năm 2023 (biểu BC);
- + Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (biểu BC);
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023 (biểu BC).

(có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của Ban kiểm soát do Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

4. Biểu quyết thông qua các nội dung:

4.1. Thông qua báo cáo của Ban Điều hành kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu SXKD năm 2023 như sau:

- Heo giống	: 119 tấn	đạt 108.2% kế hoạch;
- Heo thịt	: 2.178 tấn	đạt 99,99% kế hoạch;
- Tổng doanh thu	: 137.844 triệu đồng	đạt 100,07% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế	: 10.568 triệu đồng	đạt 109,5% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế	: 8.173 triệu đồng	đạt 100,3% kế hoạch;
- Nộp ngân sách	: 3.820 triệu đồng	đạt 156,1% kế hoạch;
- Tỷ suất LNST/vốn CSH	: 4,97%	đạt 88,4% kế hoạch;
- Cổ tức	: 3,5%/VĐL	đạt 100% kế hoạch.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

4.2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty:

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

4.3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty:

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

5. Các tờ trình Đại hội:

Trình Đại hội một số nội dung do ông Đinh Văn Hồng - Chủ tịch HĐQT trình bày bao gồm các tờ trình sau: (các tờ trình kèm theo)

- Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu:

+ Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

♦ Heo giống : 120 tấn;

♦ Heo thịt : 1.995 tấn.

+ Tổng doanh thu : 134.500 triệu đồng;

+ Lợi nhuận trước thuế : 5.300 triệu đồng;

+ Lợi nhuận sau thuế : 4.500 triệu đồng;

+ Nộp ngân sách NN : 1.200 triệu đồng;

+ Tỷ suất LNST/VNN : 3,10 %;

+ Cổ tức : từ 2,5%/VĐL trở lên.

- Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chia cổ tức năm 2024 và chuyển Quỹ Dự trữ

tăng vốn Điều lệ vào quỹ Đầu tư phát triển;

- Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2023 và Kế hoạch năm 2024;

- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2024 (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS);

Biểu quyết thông qua các tờ trình:

5.1 Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

5.2 Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

5.3. Tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2023; kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2024 và chuyển Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ thuộc vốn chủ sở hữu sang Quỹ đầu tư phát triển:

a) Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

Năm 2023, Công ty đạt vượt mức lợi nhuận kế hoạch được giao, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023 : 10.567.964.873 đồng;

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 : 8.173.312.009 đồng;

- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2023: Số lợi nhuận sau thuế năm 2023 được phân phối: 8.173.312.009 đồng – 5.782.028 đồng (*số điều chỉnh theo kết quả kiểm toán năm 2022 của Kiểm toán Nhà nước*) = 8.167.529.981 đồng.

(Theo TB kết quả kiểm toán số 891/TB-KV XIII ngày 29/12/2023 do KTNN Khu vực XIII ban hành).

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2023 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.508.592.975 đồng.

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý (Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): Số lượng: 8,5 người, mức thưởng bình quân bằng 1,5 tháng lương năm 2023 của Người quản lý chuyên trách số tiền: 400.605.000 đồng.

27
NC
PI
AN
HƯ
GB

- Trích Quỹ đầu tư phát triển là: 1.123.957.981 đồng (cân đối giữa nhu cầu vốn đầu tư của Công ty và lợi ích của cổ đông).

- Chia cổ tức năm 2023: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền, tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 là 3,5% VĐL, tương ứng 350 đồng/1CP, số tiền: 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), ngày đăng ký cuối cùng của cổ đông: 26/12/2023, đã chi trả từ ngày 28/3/2024.

+ Cổ tức chi trả tiếp bằng tiền cho cổ đông năm 2023: tỷ lệ 1%/VĐL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.250.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2024 và chi trả tiếp cổ tức năm 2023 bằng tiền trong quý IV năm 2024 theo đúng quy định.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2024

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2024 : 5.300 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2024 : 4.500 triệu đồng.
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh đầu tư thực tế của Công ty.

+ Cổ tức năm 2024: bằng tiền, chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên, mức cổ tức từ 2,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2024 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

c) Kết chuyển Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ thuộc vốn chủ sở hữu sang Quỹ đầu tư phát triển

Để phù hợp với chế độ kế toán tài chính doanh nghiệp hiện hành, HĐQT đề nghị chuyển số dư Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ (thuộc vốn chủ sở hữu) vào Quỹ Đầu tư phát triển số tiền là 6.750.000.000 đồng.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

5.4. Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024

a) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty thực hiện năm 2023

- Tiền lương người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2023 được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2024 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 giữa Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ).

Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương chuyên trách (không có thù lao). Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 438 triệu đồng, Thành viên BKS chuyên trách là: 187,2 triệu đồng.

- Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2023 đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 là: 390 triệu đồng, trong đó:

+ HĐQT: 240 triệu đồng;

+ Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng;

+ Thư ký - Người Phụ trách Quản trị Công ty: 48 triệu đồng;

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

- Tiền thưởng người quản lý: Trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, thực hiện theo Khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, số lượng: 8,5 người, số tiền: 400.605.000 đồng.

b) Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2024

- Tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý (chuyên trách và không chuyên trách) năm 2024 gồm: HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát: được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT chuyên trách – Người Đại diện theo pháp luật và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách chỉ hưởng lương,

11/2/2024
T.P

không hưởng thù lao.

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024: Thực hiện mức chi bằng mức chi năm 2023, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thành viên BKS chuyên trách	đồng	0
6	01 Thư ký-Người Phụ trách quản trị Công ty	đồng	4.000.000

- Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2024: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

5.5. Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2024

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2024.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

IV. Phát biểu ý kiến của cổ đông:

- Ý kiến của cổ đông:

Các cổ đông dự họp đều thống nhất với các nội dung của các báo cáo, các tờ trình đã được trình bày tại Đại hội, không có ý kiến gì thêm.

V. Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Thư ký thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết. Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

Biểu quyết: Tán thành: 9.560.855 phiếu, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Không tán thành: Không

Ý kiến khác: Không

CÔNG TY TNHH T. C. NG

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn bế mạc lúc 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 06 năm 2024.

THƯ KÝ



Vương Thị Kim Đước

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đinh Văn Hồng

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐÔNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN**



Ngày 26 tháng 6 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN**

Địa điểm: Tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ Phần Chăn nuôi Phú Sơn
Số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
07g30 – 08g00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký danh sách cổ đông tham dự, phát tài liệu họp.
08g00 – 08g20	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu. Thông qua Quy chế làm việc Thông qua Chương trình họp
08g20-10g30	Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2024 Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng năm 2024 Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 Các tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ thông qua: - Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 - Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 và chuyển Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ vào quỹ Đầu tư phát triển Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của NQL năm 2023 và Kế hoạch năm 2024. Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024
10g30-11g00	- Cổ đông thảo luận - Phát biểu của lãnh đạo Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai
11g00-11g10	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình
11g10-11g30	Thông qua Nghị quyết Đại Hội Thông qua Biên bản Đại hội – Biểu quyết
11g30	Bế mạc Đại hội

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng SXKD năm 2024 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

- Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.

- Tháng 4/2023, Công ty thuê thêm 01 trại nuôi heo thịt quy mô 7.000 con/lứa tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, do vậy Trại Xuân Bắc thuộc Công ty không bị áp lực về chuồng trại nuôi heo con cai sữa.

- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.

- Đời sống vật chất, tinh thần, thu nhập của CBCNV ổn định.

- Chi phí cho hoạt động SXKD hợp lý, tiết kiệm.

- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở ban ngành hữu quan.

2. Khó khăn:

- Công ty không sản xuất thức ăn cho đàn heo mà phải mua toàn bộ, giá thức ăn chăn nuôi trong năm 2023 tuy có giảm nhưng vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn chăn nuôi heo đứng ở mức cao.

- Giá bán sản phẩm heo thịt không ổn định, 6 tháng cuối năm giá bán rất thấp - tương đương, thậm chí thấp hơn giá vốn chăn nuôi, việc tiêu thụ heo thịt, không thuận lợi.

- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Do vướng thủ tục về đất đai, Công ty chưa triển khai được các thủ tục liên quan khác để triển khai xây dựng trại heo.

- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh :

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	Thực hiện 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
1	Sản lượng tiêu thụ						
	- Heo giống	Tấn	189	110	119	108,2	63,2
	- Heo thịt	Tấn	1086	2.180	2.178	99,9	201,4
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	92.115	136.900	137.844	100,7	149,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	8.370	9.650	10.568	109,5	125,8
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	6.672	8.150	8.173	100,3	122,6
5	Tỷ suất LNST/VNN	%	4,6	5,62	4,97	88,4	108,0
6	Phát sinh nộp ngân sách	Tr đồng	3.815	2.447	3.820	156,1	100,1
7	Cổ tức/VĐL	%	3,5	3,5	Dự kiến 3,5	100,0	100,0

Năm 2023, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều đạt và vượt kế hoạch được giao.

+ Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

Heo giống: 119/KH 110 tấn đạt 108,2% so với kế hoạch năm 2023;

Heo thịt: 2.178/KH 2.180 tấn đạt 99,9% so với kế hoạch năm 2023;

+ Tổng doanh thu : 137.844 tỷ đồng/KH 136.900 tỷ đồng đạt 100,7 % so với kế hoạch 2023.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 3,820 tỷ đồng/KH 2,447 tỷ đồng đạt 156,1 % KH năm 2023.

+ Lợi nhuận trước thuế : 10,568 tỷ đồng/KH 9,650 tỷ đồng đạt 109,5 % so với kế hoạch năm 2023.

+ Lợi nhuận sau thuế : 8,173 tỷ đồng/KH 8,150 tỷ đồng đạt 100,3 % so với kế hoạch năm 2023.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VNN : 4,97/KH 5,62 đạt 88,4% so với kế hoạch năm 2023.

Lợi nhuận đạt được của năm 2023 chủ yếu là từ nguồn bán thanh lý tài sản không sử dụng tại Trại Phú Sơn và Trại Phước Tân và lãi tiền gửi ngân hàng.

Nguyên nhân:

- Đầu năm 2022, Công ty có 01 trại nuôi heo thịt (Trại Trị An – Trại thuê từ 01/3/2022, hết hạn thuê ngày 31/5/2024), quy mô 6.000 con/lứa. Đến tháng 4/2023 mới thuê được thêm 01 trại ở Xuân Thành, Xuân Lộc quy mô 7.000 con heo thịt/lứa, trong năm 2023 xuất bán được 01 lứa. Do vậy sản lượng heo thịt chỉ vừa đủ so với kế hoạch năm 2023.

- Giá bán heo thịt năm 2023 không thuận lợi các tháng đầu năm không cao, nhưng 6 tháng cuối năm 2023 giá bán heo thịt giảm liên tục, có lúc giảm xuống dưới giá thành, chăn nuôi heo bị lỗ.

- Chi phí cho phòng chống bệnh dịch tả Châu Phi và các loại bệnh khác rất cao;

Tất cả các yếu tố nêu trên đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD, tuy nhiên với sự nỗ lực của toàn thể Ban Quản lý Điều hành và người lao động, kết quả SXKD năm 2023 Công ty đã vượt kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KTKT:

Trong năm 2023, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như sau:

a) Trại Xuân Bắc (heo nái sinh sản):

- Bình quân nái có mặt	: 2.041 con
- Bình quân số con đẻ ra	: 11,31 con/nái/lứa
- Bình quân số con để nuôi	: 9,51 con/nái/lứa
- Tỷ lệ chết khi sinh	: 16,66%
- Số ngày cai sữa	: 25,0 ngày
- Trọng lượng cai sữa	: 6,65 kg/con
- Tỷ lệ nuôi sống từ 0 - CS	: 92,87%
- Tỷ lệ đẻ/phối	: 77,13%
- Tỷ lệ loại nái	: 37,43%
- Nhịp đẻ	: 2,18 lứa/nái/năm
- Số con cai sữa/nái/năm	: 20,06 con.

Nhìn chung, các chỉ tiêu KTKT năm 2023 chưa đạt yêu cầu, mặc dù chỉ tiêu cuối cùng là số heo cai sữa/nái/năm đã đạt được mục tiêu đề ra và cao hơn năm 2022 (năm 2023: 20,06 con, năm 2022: 18,83 con).

Nguyên nhân:

- Chưa tăng đàn nái lên được, mặc dù đã chọn lọc bổ sung heo hậu bị, nhưng số heo hậu bị đưa vào tăng đàn chỉ tương đương với số nái loại đi.

- Số nái già vẫn chưa loại thải hết, hiện nay còn 44 nái >12 lứa; nái tồn, nái có vấn đề vẫn còn nhiều nên ảnh hưởng đến chỉ tiêu KTKT.

- Tỷ lệ nuôi sống từ 0 – 25 ngày tuổi không đạt và còn thấp hơn năm 2022, đàn heo con xuất hiện bệnh tiêu chảy do cầu trùng và E. Coli, một phần do Circo gây ra. Trọng lượng cai sữa (25 ngày tuổi) rất nhỏ khoảng 5,6 – 5,8kg/con.

Giải pháp:

- Tiếp tục khai thác nguồn gen từ đàn heo đực thuần mới mua nhập về trong năm 2023 để tạo ra heo LY, từ đó có điều kiện chọn heo hậu bị kỹ hơn, có ngoại hình và chất lượng hơn để bổ sung đàn nái sinh sản.

- Ban hành định mức khoán sản phẩm để quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng đàn nái và heo con được tốt hơn.

b) Trại Trị An (Trại thuê nuôi heo thịt):

Vị trí trại nằm sát đường giao thông nên vấn đề giữ an toàn dịch bệnh cho đàn heo gặp khó khăn, rất dễ bị lây bệnh, ảnh hưởng đến tăng trọng và tiêu tốn thức ăn không tốt, hơn nữa thời điểm xuất bán, giá bán heo thịt trên thị trường liên tục giảm.

c) Trại Xuân Thành (Trại thuê nuôi heo thịt):

Trại Xuân Thành (trại thuê) từ tháng 4/2023 (thời gian thuê 7 năm), quy mô nuôi được 7.000 con heo thịt, trong năm 2023 đã xuất bán được 01 lứa. Tuy nhiên, thời điểm xuất bán, giá bán heo thịt thị trường giảm.

3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tốt.
- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh.
- Công tác xã hội địa phương cũng được Công ty quan tâm.

III. Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2024:

1. Nhận định về thị trường:

Đầu năm 2024, do vẫn còn ảnh hưởng của bệnh DTHCP, giá bán heo thịt trong tháng 1/2024 vẫn ở mức thấp, sau đó có chiều hướng tăng lên; giá thức ăn chăn nuôi giảm không đáng kể, các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm trong năm 2024 sẽ dồi dào.

2. Đặc điểm tình hình năm 2024:

a. Thuận lợi:

- Trại heo Xuân Bắc: Công ty tiếp tục lựa chọn heo hậu bị từ đàn heo giống gốc đang được nuôi dưỡng tại đây để bổ sung cho đàn nái sinh sản đồng thời có kế hoạch mua thêm heo giống hậu bị và heo đực thuần để cải thiện chất lượng đàn heo con sau này.

- Trại heo nuôi thịt: Công ty vẫn tiếp tục thuê Trại Xuân Thành nuôi heo thịt, năm 2024 sẽ được 02 lứa (quy mô 7.000 con/lứa); tháng 5/2023 hết hạn hợp đồng thuê Trại Trị An, Công ty đang liên hệ thuê 01 Trại nuôi heo thịt quy mô 8.000 con/lứa để thay thế Trại Trị An.

b. Khó khăn:

- Đàn nái sinh sản của Trại Xuân Bắc hiện đã già, nhưng chưa dám chủ động loại thải nhiều vì chưa đủ heo hậu bị để thay thế;

- Về chuồng trại: Công ty chưa xây dựng được chuồng nuôi heo con cai sữa, heo hậu bị và heo thịt (Dự án tại Xuân Phú).

- Trại Trị An sau khi kết thúc hợp đồng (kéo dài đến hết tháng 5/2024), nếu không thuê tiếp thì chỉ còn Trại Xuân Thành nuôi heo thịt, quy mô 7.000

con/lứa, do vậy sẽ tiếp tục bán heo con giống của Trại Xuân Bắc, khó khăn trong việc sắp xếp việc làm cho số lao động đang làm việc tại đây.

- Các chi phí đầu vào như thức ăn chăn nuôi, chi phí điện nước, ...vẫn ở mức cao.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	120	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	1.995	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	134.500	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.300	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.500	
- Phát sinh nộp ngân sách	Tr.đồng	1.200	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	3,10	
- Cổ tức	%/VĐL	Từ 2,5%/VĐL trở lên	

4. Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:

+ Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoảng 7.000 con heo thịt/lứa tại Xuân Thành, huyện Xuân Lộc (trại thuê). Tiếp tục tìm kiếm để thuê trại nuôi heo thịt khi kết thúc hợp đồng tại Trại Trị An.

+ Về tiêu thụ sản phẩm:

♦ Heo giống: Công ty chỉ bán heo giống là heo con cai sữa tại Trại heo Xuân Bắc (trọng lượng bình quân $\geq 7\text{kg/con}$) sau khi đã chuyển đủ heo con giống vào nuôi tại trại các trại nuôi heo thịt của Công ty.

♦ Heo thịt: Chuyển heo con cai sữa của Trại heo Xuân Bắc về nuôi tại Trại Xuân Thành, huyện Xuân Lộc và Trại thuê mới cho đến khi đạt trọng lượng bình quân khoảng 100kg/con thì bán ra thị trường.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Về công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo giống bố mẹ để tạo ra đàn nái sinh sản có năng suất chất lượng tốt thay thế nái già, nái có năng suất thấp. Lên kế hoạch nhập heo giống ông bà ở nước ngoài hoặc mua của các công ty trong nước có chất lượng con giống tốt/ nhập tinh về để nâng chất lượng của đàn heo.

+ Công tác thú y:

♦ Tăng cường vệ sinh sát trùng chuồng trại để hạn chế lây lan bệnh, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ đàn heo;

♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa;

♦ Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất;

♦ Huấn luyện tay nghề thường xuyên cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân chăn nuôi, tiếp cận với kỹ thuật mới.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Về đầu tư:

+ Giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

+ Lập Dự án sử dụng khu đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch chung của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**PHÓ GIÁM ĐỐC**
Đỗ Văn Trong

BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Hội đồng quản trị Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024 như sau:

Về tổ chức của Hội đồng quản trị Công ty:

Trong năm 2023, HĐQT có sự thay đổi như sau:

Theo Văn bản số 514/SGDHN-QLNY ngày 15/3/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội: “*Bà Lê Thị Anh – Thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty. Như vậy, Công ty chưa tuân thủ quy định về những người không được làm kế toán tại khoản 4 Điều 52 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ngày 20/11/2015*”.

Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/6/2023 đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của bà Lê Thị Anh và bầu bổ sung bà Đặng Trần Đức Ái Thạc sĩ Kinh tế, Trưởng phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| - Ông Đinh Văn Hồng | - Chủ tịch |
| - Ông Đỗ Văn Trong | - Thành viên |
| - Ông Vũ Quang Tiến | - Thành viên |
| - Bà Đặng Trần Đức Ái | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Diên Anh Khoa | - Thành viên |

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi:

- Về nguồn vốn, Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.

- Trại chăn nuôi heo thịt (Trại Trại An – trại thuê từ 01/3/2022) quy mô 6.000 con/lứa; Trại chăn nuôi heo thịt tại Xuân Thành thuê từ 01/4/2023, quy mô 7.000 con/lứa, trong năm đã xuất chuồng bán được 01 lứa.

- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, ổn định thu nhập của CBNV, người lao động.

- Công ty thường xuyên tăng cường sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm.
- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở Ban ngành hữu quan.

b. Khó khăn:

- Công ty không tự sản xuất thức ăn cho đàn heo mà phải mua toàn bộ, giá thức ăn chăn nuôi trong năm tuy có giảm nhưng vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn chăn nuôi vẫn ở mức cao.

- Giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) trong các tháng cuối năm giảm nhiều so với đầu năm; có thời gian giá bán tương đương, thậm chí thấp hơn giá vốn chăn nuôi, việc tiêu thụ heo thịt không thuận lợi, chăn nuôi heo bị lỗ.

- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai có thời hạn đến 31/12/2022: Chưa thực hiện được do thủ tục hợp thửa đất chuyển đổi mục đích sử dụng đất gặp khó khăn, vướng mắc.

- Dịch bệnh vẫn xảy ra ở nhiều nơi trên cả nước, nhất là bệnh DTHCP đã làm cho chi phí thuốc thú y, vaccine tăng lên rất nhiều, mặt khác ảnh hưởng đến giá bán.

- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Kết quả SXKD năm 2023

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	Thực hiện 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
1	Sản lượng tiêu thụ						
	- Heo giống	Tấn	189	110	119	108,2	63,0
	- Heo thịt	Tấn	1.086	2.180	2.178	99,9	201,4
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	92.115	136.900	137.844	100,7	149,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	8.401	9.650	10.568	109,5	125,8
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	6.666	8.150	8.173	100,3	122,6
5	Tỷ suất LNST/VNN	%	4,6	5,62	4,97	88,4	108,0
6	Phát sinh nộp ngân sách	Tr đồng	3.815	2.447	3.820	156,1	100,1
7	Cổ tức/VĐL	%	3,5	3,5	Dự kiến 3,5	100,0	100,0

a) Về kết quả SXKD:

Năm 2023, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều đạt và vượt kế hoạch.

Tổng doanh thu: 137.844 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế: 10.568 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế: 8.173 triệu đồng.

Trong đó:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 125.975 triệu đồng.
- Doanh thu tài chính: 3.331 triệu đồng (lãi tiền gửi ngân hàng);
- Thu nhập khác: 8.538 triệu đồng (Trong đó thu nhập từ bán đấu giá thanh lý tài sản không sử dụng tại Trại Phú Sơn và Trại Phước Tân: 7.919 triệu đồng).

+ Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 3.568 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác: 6.999 triệu đồng.

Như vậy, lợi nhuận đạt được trong năm 2023 chủ yếu là lãi từ tiền gửi ngân hàng và bán thanh lý tài sản không sử dụng tại Trại Phú Sơn và Trại Phước Tân.

b) Về vốn điều lệ

Vốn điều lệ hiện nay là 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Trong đó Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Doanh nghiệp nhà nước) nắm giữ: 86.889.810.000 đồng tương ứng 8.688.981CP, chiếm tỷ lệ 73,56%.

c) Về cổ tức:

Cổ tức bằng tiền dự kiến năm 2023 bằng 3,5%/VĐL (đạt 100% kế hoạch): Trong năm 2023 đã chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức bằng tiền: tỷ lệ 2,5% vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 28/3/2024. Còn chi tiếp trong năm 2024 tỷ lệ 1%/VĐL (mức chi 100 đồng/1CP).

d) Thu nhập của người lao động: Tiền lương bình quân người lao động năm 2023 là 11,567 triệu đồng/người/tháng (theo Biên bản thống nhất quyết toán tiền lương số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2024 giữa Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn).

e) Về phân phối lợi nhuận năm 2023:

• Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2023:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 03/NQ-ĐH ngày 22/6/2023, kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 8,150 tỷ đồng, phân phối như sau:

+ Quỹ khen thưởng người lao động, quỹ phúc lợi, quỹ thưởng Ban quản lý điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát): Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

+ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 3,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2023 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

• Thực hiện:

Thực tế năm 2023, sản xuất kinh doanh của Công ty đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2023 như sau:

- a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023 : 10.567.964.873 đồng;
- b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 : 8.173.312.009 đồng;
- c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2023:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2023 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.508.592.975 đồng.

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016): Mức thưởng bình quân bằng 1,5 tháng lương Người quản lý chuyên trách = 400.605.000 đồng.

- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển: 1.123.957.981 đồng (cân đối giữa nhu cầu vốn đầu tư của Công ty và lợi ích của cổ đông).

- Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền năm 2023: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ với tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/ 1CP: 4.134.375.000 đồng, gồm:

- + Cổ tức đã tạm ứng năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5% vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 28/3/2024.

- + Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023 tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.250.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty sẽ thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý 3/2024 để chi trả tiếp cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông trong quý 4 năm 2024 theo đúng quy định sau khi được ĐHCĐ thông qua.

2. Tình hình sử dụng đất đai và thực hiện các dự án đầu tư:

a. **Dự án xây dựng trại heo tại Khu Công Nông nghiệp Dofico** (đất thuê của Dofico), địa chỉ xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Tổng Dự án quy mô 4.800 nái, đã xây dựng giai đoạn 1 hoàn tất cuối năm 2018, giai đoạn 1 quy mô 2.400 nái, hiện nay đang hoạt động ổn định, heo con cai sữa được chuyển về nuôi tại Trại Trị An, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê từ tháng 3/2022), quy mô khoảng 6.000 con/lứa và Trại Xuân Thành, huyện Xuân Lộc (trại thuê từ tháng 4/2023), quy mô 7.000 con/lứa. Số còn lại bán heo giống ngay tại Trại Xuân Bắc. Chưa triển khai được giai đoạn II.

b. **Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc** (đất mua sau cổ phần hóa):

Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quy mô: 26.000 con heo hậu bị, heo thịt (*Quyết định chủ trương đầu tư số 4046/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai điều chỉnh thời hạn đầu tư Dự án Trại heo Xuân Phú đến 31/12/2022*). Công ty đã làm văn bản gửi UBND tỉnh xin gia hạn Dự án nhưng chưa có văn bản trả lời.

Công ty đã có Biên bản thoả thuận ký quỹ, đảm bảo thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 10/5/2021, Công ty đã chuyển số tiền ký quỹ: 2.029.500.000 đồng vào tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

Công ty gặp nhiều khó khăn vướng mắc về thủ tục trong việc hợp thửa đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất của dự án kể từ khi có Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh thời hạn đầu tư cho đến nay. Năm 2023, Công ty đã xây dựng xong tường rào xung quanh khu đất.

Theo Văn bản số 3113/VPĐK-ĐKTK ngày 06/5/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai: *Trường hợp tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất có thời hạn sử dụng đất khác nhau thì phải xác định lại theo thời gian của dự án đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 126 của Luật Đất đai*. Tuy nhiên, trình tự, thủ tục, thẩm quyền thực hiện việc xác định lại thời hạn sử dụng đất đối với trường hợp sử dụng đất để làm dự án đầu tư theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 chưa được hướng dẫn. Ngày 02/02/2024, Văn phòng Đăng ký đất đai đã có Văn bản số 879/VPĐK-ĐKTK trả hồ sơ của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

c. Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai diện tích 81.818,9 m² thuộc loại đất công:

Do vướng mắc về thủ tục Dự án không triển khai được (quá thời hạn 3 năm). Cuối năm 2019 đã có quyết định của UBND tỉnh loại khỏi quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành năm 2020. Một phần diện tích đất bị giải tỏa thu hồi để xây dựng đường cao tốc (20.518 m²).

d. Trại heo Phước Tân (Công ty mua sau cổ phần hóa):

Trước đây, do Trại Phước Tân (diện tích: 46.595 m², nguồn vốn mua: vốn tự có của Công ty) thuộc xã Phước Tân, huyện Long Thành, sau sáp nhập về thành phố Biên Hòa nên không được phép chăn nuôi. Công ty đã đề nghị và đã được HĐQT Tổng công ty đồng ý cho chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo phương thức đấu giá để lấy vốn xây dựng trại chăn nuôi mới, Công ty đã trình ĐHCĐ thông qua đồng ý. Năm 2018, Công ty đã thẩm định giá và bán đấu giá 03 lần không thành công.

e) Khu đất Trại heo Phú Sơn, địa chỉ tại số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, diện tích 161.441,9 m² thuộc loại đất công. Sau khi kết thúc chăn nuôi heo theo Quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai, từ năm 2019 đến nay chỉ còn Văn phòng của Công ty làm việc tại đây.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm qua, có thể nói hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị; công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành 07 cuộc họp, đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

- Kết quả SXKD quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2023 và các giải pháp thực hiện;
- Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Triển khai và thực hiện các dự án đầu tư: Xây tường rào khu đất Dự án tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;
- Thống nhất v/v vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV);
- Thuê thêm trại nuôi heo thịt, bán đấu giá thanh lý tài sản không sử dụng tại Trại Phú Sơn và Trại Phước Tân;
- Quyết toán tiền lương thực hiện năm 2022 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2023;
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát;
- Tạm ứng cổ tức năm 2023.

III. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

1. Tiền lương:

Tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty, cụ thể như sau: Năm 2023, tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 438 triệu đồng, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách: 187,2 triệu đồng.

2. Thù lao:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.

- ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã biểu quyết mức thù lao năm 2023 như sau: Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 6 triệu đồng/tháng, Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng; Trưởng Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/tháng; Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 4 triệu đồng /tháng.

- Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện đúng với NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2023 (đồng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			
1	Đình Văn Hồng	CT.HĐQT chuyên trách	0	
2	Đỗ Văn Trọng	TV. HĐQT	60.000.000	
3	Vũ Quang Tiên	TV. HĐQT	60.000.000	
4	Đặng Trần Đức Ái	TV.HĐQT	30.000.000	Bổ nhiệm ngày 22/6/2023
5	Lê Thị Anh	TV. HĐQT	30.000.000	Miễn nhiệm ngày 22/6/2023
6	Nguyễn Diên Anh Khoa	TV. HĐQT	60.000.000	
	Cộng		240.000.000	
II	Ban Kiểm soát			
1	Trương Nguyễn Ngọc Hòa	Trưởng Ban Kiểm soát	54.000.000	
2	Nguyễn Thị Diệu Linh	TV. BKS	48.000.000	
3	Nguyễn Thị Hiền	TV. BKS chuyên trách	0	
	Cộng		102.000.000	
1	Thư ký – Người Phụ trách quản trị Công ty		48.000.000	
	Tổng cộng thù lao		390.000.000	

(Thù lao Thư ký – Người Phụ trách quản trị Công ty năm 2023: 4.000.000 đồng/tháng, cả năm 2023: 48.000.000 đồng).

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

V. Tồn tại:

- + Công ty mới chỉ xây dựng được giai đoạn I quy mô 2.400 con của Dự án Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc (quy mô 4.800 con);
- + Chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai để có thể triển khai xây dựng trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;
- + Chưa có dự án khả thi phù hợp quy hoạch cho Trại heo Phú Sơn khi ngừng hoạt động chăn nuôi tại đây từ cuối năm 2019;
- + Việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty CNTP Đồng Nai (năm giữ 73,56% vốn điều lệ) tại Công ty đến hết năm 2023 vẫn chưa hoàn tất.

Nhìn chung, việc thực hiện các dự án trong nhiệm kỳ qua tiến hành chậm so với tiến độ nên sẽ khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm tới.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình: Bước sang năm 2024, có các đặc điểm tình hình sau:

a. Thuận lợi:

- Về nguồn vốn, Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.
- Công ty đã thuê thêm được 01 Trại chăn nuôi heo thịt tại huyện Xuân Lộc từ tháng 4/2023 (thời gian thuê 7 năm), quy mô 7.000 con/lúa.
- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.
- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, ổn định thu nhập của CBCNV.
- Công ty thường xuyên tăng cường sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm.
- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, UBND các huyện, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở Ban ngành hữu quan.

b. Khó khăn:

- Đàn heo nái sinh sản của Công ty giảm dần do loại thải tự nhiên và chọn lọc, Công ty chưa thể nhập khẩu được đàn heo ông bà như trước đây để tạo ra đàn heo bố mẹ, nên chưa chủ động được đàn nái hậu bị thay thế.
- Chi phí phòng ngừa dịch bệnh cho đàn heo nhất là bệnh DTHCP ngày một tăng, đã có vaccin cho bệnh DTHCP nhưng vẫn trong giai đoạn thử nghiệm, do vậy phòng ngừa bệnh DTCP chủ yếu bằng biện pháp cách ly, sát trùng, an toàn sinh học...;
- Giá thức ăn chăn nuôi trong các tháng đầu năm 2024 cho đến nay tuy có giảm nhưng vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn heo chăn nuôi đứng ở mức cao.
- Giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) không ổn định, các tháng đầu năm vẫn ở mức thấp, việc tiêu thụ heo thịt, heo con làm giống gặp khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả.
- Trại Trị An thuê để chăn nuôi heo thịt quy mô 6.000 con/lúa, hết thời hạn thuê 31/5/2024.
- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Đã triển khai xây tường rào xung quanh khu đất, nhưng vẫn chưa thể triển khai thực hiện được do vướng thủ tục về đất đai.
- Các chi phí thường xuyên như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, chi phí điện nước, dịch vụ, ... xu hướng ngày một tăng.
- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Định hướng chiến lược:

- Công ty sẽ thuê 01 trại heo công suất 8.000 – 10.000 con heo thịt/lứa (trong tỉnh và tỉnh lân cận) để thay thế Trại Trị An hết thời hạn thuê vào ngày 31/5/2024.

- Trại Xuân Bắc: Trong năm 2024, Công ty tiếp tục chọn lọc đàn heo hiện có và mua thêm heo hậu bị cái, heo đực giống để bổ sung đàn heo tại Trại heo Xuân Bắc đạt quy mô giai đoạn I là 2.400 nái và tiếp tục thực hiện các thủ tục theo quy định để xây dựng Hệ thống xử lý môi trường hoàn thiện toàn Dự án và thủ tục xây dựng chuồng trại giai đoạn 2 trong năm 2024 quy mô 2.400 con heo nái sinh sản để tăng số lượng heo con sản xuất. Nguồn vốn dự kiến: Vốn chủ sở hữu Công ty và vốn vay.

- Dự án xây dựng Trại nuôi heo tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: Khó thực hiện vì hiện nay vẫn chưa hợp thửa, chuyển mục đích sử dụng đất được, Dự án cũng đã hết thời hạn mà Công ty vẫn chưa nhận được Văn bản gia hạn của cấp có thẩm quyền. Công ty tiếp tục triển khai các thủ tục về đất đai theo quy định hướng dẫn.

- Trại Phước Tân (đất Công ty mua 4,6ha), định hướng tìm đối tác cho thuê ngắn hạn. Khi tình hình bất động sản hồi phục, dự kiến sẽ tiếp tục thẩm định giá để chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo phương thức đấu giá để lấy vốn xây dựng trại chăn nuôi mới.

- Trại Phú Sơn: sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật (chờ có quy hoạch chính thức).

- Trại Long Thành: sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật (chờ có quy hoạch chính thức).

1. Các giải pháp:

a. Giải pháp về sản xuất:

- Công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo giống bố mẹ để tạo ra đàn nái sinh sản có năng suất chất lượng tốt thay thế nái già, nái có năng suất thấp; tiếp tục liên hệ với các công ty uy tín để mua heo nái hậu bị, mua heo đực giống/mua tinh heo giống tốt về phối cho đàn nái để nâng chất lượng của heo con giống thương phẩm.

- Công tác thú y: Thường xuyên kiểm tra việc tiêm phòng, vệ sinh sát trùng trong và ngoài trại nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn heo, trang bị đầy đủ các thiết bị, đèn sưởi ấm để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại và đảm bảo lịch tiêm vaccine định kỳ được thực hiện đầy đủ.

- Về thức ăn chăn nuôi: Tiếp tục mua các loại thức ăn chăn nuôi heo của các công ty có uy tín như Anco, Thagri Long An, CP... và thử nghiệm thức ăn chăn nuôi của các công ty khác để chọn loại thức ăn chăn nuôi có chất lượng và giá cả tốt cho đàn heo thịt.

b. Giải pháp về marketing:

- Nắm bắt giá cả, chuyển biến của thị trường để có giá bán sản phẩm một cách hợp lý, hiệu quả.

- Mở rộng tìm kiếm thêm khách hàng để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

c. Giải pháp về tài chính - đầu tư:

- Tăng cường sử dụng vốn hợp lý, hiệu quả.
- Tìm kiếm các đối tác có năng lực tài chính - chuyên môn kỹ thuật để liên doanh thực hiện các dự án.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

d. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để tăng năng suất lao động.
- Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.
- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động bằng tiền lương, tiền thưởng, thu nhập, phúc lợi, môi trường làm việc.... để động viên người lao động hăng hái, nhiệt tình trong lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm.

e. Giải pháp về công nghệ:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Căn cứ tình hình thực tế Công ty, tình hình giá cả thị trường các tháng đầu năm 2024 và dự kiến tình hình thị trường năm 2024, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	120	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	1.995	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	134.500	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.300	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.500	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	1.200	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	3,10	
- Cổ tức	%/VĐL	Từ 2,5%/VĐL trở lên	

- Dự án Trại heo Xuân Bắc: Trước mắt duy trì quy mô giai đoạn 1 của Dự án: 2.400 con heo nái, tiếp tục triển khai các thủ tục theo quy định để xây dựng Hệ thống xử lý môi trường hoàn thiện toàn Dự án và các thủ tục xây dựng chuồng trại giai đoạn 2 của Dự án.

- Đất tại xã Xuân Phú: Tiếp tục triển khai các thủ tục hợp thửa theo quy định để xây dựng Dự án Trại chăn nuôi.

- Trại Phước Tân (đất Công ty mua 4,6ha), định hướng tìm đối tác cho thuê ngắn hạn.

- Trại Phú Sơn, Trại Long Thành: sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật (chờ có quy hoạch chính thức).

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn (thoái 100% vốn) của Tổng công ty tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

3. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2024:

a. Tiền lương:

Hiện nay, do Công ty chưa có Giám đốc, Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty làm việc chuyên trách tại Công ty và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách sẽ nhận tiền lương (không hưởng thù lao); mức tiền lương thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

b. Thù lao:

Đề nghị mức chi bằng năm 2023, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thành viên BKS chuyên trách	đồng	0
6	01 Thư ký- Người Phụ trách Quản trị Công ty	đồng	4.000.000

Kinh phí hoạt động năm 2024: 120 triệu đồng.

Kính báo cáo ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua ./.

Đông Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số 280324.006/BCTC.HCM ngày 28/03/2024 và tình hình hoạt động SXKD Công ty năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2023	01/01/2023	Tăng/giảm	
			Triệu đồng	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	105.542,87	98.685,12	6.857,75	6,95%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	12.072,91	1.445,45	10.627,46	735,24%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng)	41.000,00	61.450,00	-20.450,00	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	3.200,11	5.699,06	-2.498,95	
1. Phải thu khách hàng	157,31	157,36	-0,05	
2. Trả trước cho người bán	167,81	1.529,36	-1.361,55	
3. Phải thu ngắn hạn khác	3.227,28	4.250,13	-1.022,85	
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-352,29	-237,79	-114,50	48,15%
IV Hàng tồn kho	49.269,85	30.052,96	19.216,89	63,94%
1. Hàng tồn kho	49.410,94	30.194,05	19.216,89	63,64%
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-141,08	-141,08	0,00	0,00%
V. Tài sản ngắn hạn khác		37,66	-37,66	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	72.344,44	65.157,36	7.187,08	11,03%
I. Các khoản phải thu dài hạn	2.520,00	450,00	2.070,00	460,00%
II. Tài sản cố định	47.854,43	45.079,64	2.774,79	6,16%
1. Tài sản cố định hữu hình	39.268,06	36.384,49	2.883,57	7,93%
- Nguyên giá	77.686,79	118.741,23	-41.054,44	
- Giá trị hao mòn lũy kế	-38.418,73	-82.356,74	43.938,01	
2. Tài sản cố định vô hình	8.586,37	8.695,15	-108,78	
- Nguyên giá	10.725,80	10.725,80	0,00	0,00%
- Giá trị hao mòn lũy kế	-2.139,43	-2.030,65	-108,78	5,36%
IV. Tài sản sở hữu dài hạn	246,20	560,73	-314,53	
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	246,20	560,73	-314,53	

VI. Tài sản dài hạn khác	21.723,81	19.066,99	2.656,82	13,93%
1. Chi phí trả trước dài hạn	21.723,81	19.066,99	2.656,82	13,93%
TỔNG TÀI SẢN	177.887,31	163.842,48	14.044,83	8,57%
NGUỒN VỐN			0,00	
A. NỢ PHẢI TRẢ	27.671,67	12.230,20	15.441,47	126,26%
I. Nợ ngắn hạn	27.671,67	12.230,20	15.441,47	126,26%
1. Phải trả người bán	11.777,57	1.090,19	10.687,38	980,32%
2. Người mua trả tiền trước	0,55	194,18	-193,63	
3. Thuế và phải nộp Nhà nước	1.944,87	546,28	1.398,59	256,02%
4. Phải trả người lao động	1.365,19	1.633,07	-267,89	
5. Chi phí trả trước ngắn hạn	8,70	22,26	-13,56	
6. Phải trả ngắn hạn khác	4.102,23	24,50	4.077,73	16643,50%
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.035,24	7.700,00	335,24	4,35%
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	437,33	1.019,71	-582,39	
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	150.215,64	151.612,28	-1.396,65	
I.Vốn chủ sở hữu	150.215,64	151.612,28	-1.396,65	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	118.125,00	118.125,00		
2. Quỹ đầu tư phát triển	20.126,23	20.070,86	55,37	0,28%
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	6.750,00	6.750,00	0,00	0,00%
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.214,40	6.666,42	-1.452,02	
TỔNG NGUỒN VỐN	177.887,31	163.842,48	14.044,83	8,57%

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% TH 2023/ KH	% TH 2023/ 2022
1	Tổng doanh thu	trđ	92.114,56	136.900,00	137.844,28	100,69%	149,64%
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ	88.067,65		125.975,48		143,04%
	-Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	3.466,40		3.331,12		96,10%
	-Thu nhập khác	trđ	580,52		8.537,68		1470,70%
2	Tổng chi phí	trđ	83.713,13	127.250,00	127.276,32	100,02%	152,04%
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.401,43	9.650,00	10.567,96	109,51%	125,79%
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	trđ	6.197,51		237,46		3,83%
	-Lợi nhuận tài chính	trđ	3.466,40		3.331,12		96,10%
	-Lợi nhuận khác	trđ	-1.262,47		6.999,38		
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.666,42	8.150,00	8.173,31	100,29%	122,60%
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	2.954,70	2.447,00	3.819,57	156,09%	129,27%
6	Lao động bình quân	người	56	67	67	100,00%	119,64%
7	Tổng quỹ lương	trđ	7.622	9.122	9.300	101,95%	122,02%
8	Tiền lương bình quân tháng/người	trđ	11,34	11,35	11,57	101,96%	101,98%
9	Cổ tức	%	3,50	3,50	Dự kiến 3.5		

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kinh doanh năm 2023

a) Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 so kế hoạch đạt 100%, so năm 2022 tăng 49,64%.
b) Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2023: 10.567,96 triệu đồng, đạt 109,51% so với kế hoạch. Trong đó:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 237,46 triệu đồng;
- Lợi nhuận hoạt động tài chính: 3.331,12 triệu đồng;
- Lợi nhuận khác : 6.999,38 triệu đồng.

Đánh giá:

- Năm 2023, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 10.567,96 triệu đồng, đạt 109,51 % so kế hoạch lợi nhuận.

- Lãi cơ bản (lãi sau thuế) trên 01 cổ phiếu là: 692 đồng/CP.

2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2023

2.1. Tài sản cố định hữu hình

a) **Tăng** trong năm là: 8.221 triệu đồng (nguyên giá), chủ yếu là xây hàng rào bao quanh đất tại Xuân Phú (7.848,08 trđ), xây Khu xuất, cân heo ở cổng 02 (193 trđ), mua heo hậu bị đực (180 trđ).

b) **Giảm** trong năm: 49.275,41 triệu đồng (giảm nguyên giá) do thanh lý tài sản tại trại Phú Sơn và trại Phước Tân.

c) **Giá trị còn lại** tại ngày 31/12/2023 là 39.268,06 triệu đồng.

2.2. Tài sản cố định vô hình

a) **Tăng** trong năm: không có.

b) **Giảm** trong năm: không có.

c) **Giá trị còn lại** tại ngày 31/12/2023 là 8.586 triệu đồng (chủ yếu là trị giá quyền sử dụng đất 32 ha đất tại Xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc và đất Trại heo Phước Tân).

2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2023: 5.262 triệu đồng.

(TSCĐ hữu hình: 5.153 triệu đồng, TSCĐ vô hình: 109 triệu đồng)

2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 246,19 triệu đồng (gồm các chi phí liên quan đầu tư Dự án khu dân cư 6,8 ha tại xã Long An, huyện Long Thành: 50,51 triệu đồng; Dự án xây dựng Trại heo thịt tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc: 195,68 triệu đồng).

3. Chi phí trả trước dài hạn đến 31/12/2023: 21.723,81 triệu đồng, gồm giá trị đàn heo nái, đực cơ bản : 10.148,49 trđ, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: 11.404,12 trđ và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 171,20 trđ.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Diện tích các khu đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2023 gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 161.441,9 m².
- Cửa hàng An Chu: 178,2 m².
- Trại heo Long Thành: 81.818,9 m² theo giấy chứng nhận QSDĐ (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động chăn nuôi heo tại đây).
- Trại chăn nuôi tại phường Phước Tân: 46.873 m².
- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 265.346,6 m² đã có Giấy chứng nhận QSDĐ.
- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m² thuê của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico) thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

5. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

-Tổng số lao động đầu năm 2023 là: 61 người. Số lao động tăng trong năm: 15 người, số lao động giảm là 7 người. Số lao động có đến cuối năm: 69 người. Số lao động bình quân trong năm: 67 người.

-Số lao động kế hoạch 2023: 67 người ; quỹ lương kế hoạch: 9.122 triệu đồng; thực hiện: 9.300 triệu đồng.

-Tiền lương bình quân năm 2023 là: 11,567 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Thông tư 28 /2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và được Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai duyệt theo quy định.

Công ty thực hiện đúng Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể.

6. Về nợ phải thu đến 31/12/2023

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 157 triệu đồng (đây là khoản nợ phải thu của ông Phan Trung Kiên). Công ty đã trích lập dự phòng 100% nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định.

- Phải thu ngắn hạn khác: 3.227 triệu đồng (2.029,5 triệu đồng là khoản ký quỹ cho Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai nhằm đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với Dự án Trang trại chăn nuôi heo Phú Sơn tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; tiền đặt cọc thuê trại Trại An là 450trđ; khoản phải thu về tiền lãi tiền gửi 505,47 triệu đồng; phải thu người lao động: 192 triệu đồng; phải thu Công ty CCKC Phương Đông: 50 triệu đồng).

- Nợ phải thu khó đòi: 352 triệu đồng gồm nợ của ông Phan Trung Kiên 157 triệu đồng, Cty CP TMDV Bảo Phúc Long 114,5 trđ, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,5 triệu đồng, Công ty CCKC Phương Đông 50 triệu đồng.

- Phải thu dài hạn khác: 2.520 triệu đồng là khoản đặt cọc thuê Trại nuôi heo thịt tại ấp Tân Hợp, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc. Thời hạn thuê 07 năm tính từ 01/4/2023.

7. Về nợ phải trả đến 31/12/2023

- Nợ phải trả ngắn hạn: 27.671,67 triệu đồng. Trong đó:

+ Phải trả người bán	: 11.777,57 triệu đồng,
+ Người mua trả tiền trước	: 0,55 triệu đồng,
+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	: 1.944,87 triệu đồng,
+ Phải trả người lao động	: 1.365,19 triệu đồng,
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	: 8,70 triệu đồng,
+ Phải trả ngắn hạn khác	: 4.102,22 triệu đồng,
+ Vay và nợ ngắn hạn khác	: 8.035,24 triệu đồng,
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	: 437,33 triệu đồng.

8. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Tỷ suất LN sau thuế/DTT (ROS)	%	5,93%	7,24%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	4,59%	4,07%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	5,42%	4,20%
4	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	0,19%	7,04%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu năm 2023 là 5,93 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2023 là 5,42 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2023 là 4,59%;

b) Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	3,81	8,07
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,03	5,61
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	Lần	0,16	0,07
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,18	0,08

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 3,81 lần (> 1), khả năng thanh toán nhanh là 2,03 lần. Khả năng thanh toán của Công ty cao.

Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn thấp cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty, khả năng tài chính của công ty rất tốt do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là rất thấp.

9. Về chế độ báo cáo, nộp ngân sách và tình hình khác

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin ; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2023, tổng lợi nhuận trước thuế 10.567.96 triệu đồng, đạt 109,51% so với kế hoạch, tăng 25,79% so với cùng kỳ, chủ yếu do lợi nhuận từ thu nhập thanh lý tài sản đem lại. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn.

IV. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2023

1. Vốn điều lệ cuối năm 2023: 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm): 86.889.810.000 đồng, tương ứng 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

- Vốn cổ đông khác: 31.235.190.000 đồng, tương ứng 3.123.919 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

V. KIẾN NGHỊ

1. Về Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: Giai đoạn I của Dự án đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đưa vào sử dụng đúng quy định, hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45% vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

3. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty trong năm 2024 và những năm sau này.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2023

- Hội đồng quản trị: Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2023. Hội đồng quản trị

đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc/Ban Điều hành: căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/Ban Điều hành đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành tốt hoạt động SXKD, đời sống CBCNV được ổn định.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc/Ban điều hành đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao.

C. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát

1. Công tác đã thực hiện năm 2023

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

2. Nội dung công tác 2024

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trương Nguyễn Ngọc Hòa

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

HDQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán ngày 28/3/2024 (bản tóm tắt được đính kèm Tài liệu Đại hội).

Toàn văn Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2023 đã được đăng tải tại website Công ty: <https://www.channuoipluson.com.vn> mục Quan hệ cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng:		
-	Heo giống	Tấn	120
-	Heo thịt	Tấn	1.995
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	134.500
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.300
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.500
5	Nộp ngân sách NN	Triệu đồng	1.200
6	Tỷ suất LNST/VNN	%	3,10
7	Cổ tức	%	Từ 2,5%/VĐL trở lên

Kính trình Đại hội xem xét và cho ý kiến biểu quyết.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN,
chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch năm 2024 và kết chuyển Quỹ Dự trữ tăng
vốn Điều lệ vào quỹ Đầu tư phát triển.

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Năm 2023, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận được giao.

+ Kế hoạch năm 2023: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 9.650 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 8.150 triệu đồng.

+ Thực hiện năm 2023: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 10.568 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 8.173 triệu đồng, đạt 109,5% kế hoạch.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 03/NQ-ĐH ngày 22/6/2023, kết quả SXKD năm 2023 và tình hình, nhu cầu vốn đầu tư phát triển hiện tại của Công ty, đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

HDQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch năm 2024 và kết chuyển Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ vào quỹ Đầu tư phát triển như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 03/NQ-ĐH ngày 22/6/2023 của Công ty, kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 9,650 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 8,150 tỷ đồng; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HDQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

+ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 3,5%/VĐL trở lên.

Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2023:

Thực tế năm 2023, Công ty đạt vượt mức lợi nhuận được giao, HĐQT đề nghị phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2023 như sau:

- a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023 : 10.567.964.873 đồng;
- b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 : 8.173.312.009 đồng;
- c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2023:
8.173.312.009 đồng – 5.782.028 đồng (số điều chỉnh theo kết quả kiểm toán năm 2022 của Kiểm toán Nhà nước) = **8.167.529.981** đồng
(Theo TB kết quả kiểm toán số 891/TB-KV XIII ngày 29/12/2023 do KTNN Khu vực XIII ban hành)

HQĐT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2023 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.508.592.000 đồng.

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 400.605.000 đồng.

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 1.123.957.981 đồng (trên cơ sở cân đối giữa nhu cầu vốn đầu tư và lợi ích của cổ đông).

- Chia cổ tức năm 2023: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền (tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/1CP): 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 28/3/2024.

+ Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023: tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.250.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2024 và chi trả tiếp cổ tức năm 2023 bằng tiền trong quý IV năm 2024 theo đúng quy định.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2024:

Năm 2024, kế hoạch lợi nhuận trước thuế là 5,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 4,5 tỷ đồng.

Đề nghị phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2024 như sau:

- Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách (HĐQT/Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát) và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

- Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh đầu tư thực tế của Công ty.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 2,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2024 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

3. Chuyển Quỹ khác (chi tiết: Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ) thuộc vốn chủ sở hữu sang Quỹ đầu tư phát triển

Để phù hợp chế độ tài chính kế toán doanh nghiệp hiện hành, đề nghị ĐHCĐ cho chuyển số dư Quỹ khác (chi tiết: Quỹ Dự trữ tăng vốn Điều lệ) thuộc vốn chủ sở hữu vào Quỹ đầu tư phát triển số tiền là 6.750.000.000 đồng.

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đình Văn Hồng

Đông Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2023
và Kế hoạch năm 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03/NQ-ĐH ngày 22/6/2023;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được kiểm toán,

HĐQT báo cáo với Đại hội đồng cổ đông Công ty xin thông qua nội dung như sau:

I. Tiền lương, tiền thưởng, mức thù lao thực hiện năm 2023

1. Tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2023

Tiền lương, tiền thưởng Người quản lý Công ty năm 2023 được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2024 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 giữa Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đông Nai (Công ty mẹ).

Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương (không có thù lao). Tiền lương thực hiện năm 2023 (theo số được quyết toán) của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 438 triệu đồng, Thành viên BKS chuyên trách là: 187,2 triệu đồng.

Tiền thưởng Người quản lý thực hiện năm 2023 (8,5 người trong đó: chuyên trách 05 người) được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016 (Khoản 2 Điều 18): bằng tiền lương bình quân của Người quản lý chuyên trách * 1,5 tháng * số người quản lý = 400.605.000 đồng.

2. Mức thù lao thực hiện năm 2023

Ngày 22/6/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã thông qua nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HĐQT không chuyên trách và Ban Kiểm soát năm 2023 với tổng số là: 342 triệu đồng. Thụ ký Công ty: 4 triệu đồng/tháng.

Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2023 đúng với Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 03/NQ-ĐH ngày 22/6/2023, trong đó:

- HĐQT: 240 triệu đồng;
- Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng;
- Thư ký – Người phụ trách quản trị Công ty: 48 triệu đồng.

II. Kế hoạch mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý Công ty và chi phí hoạt động năm 2024:

1. Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách và Thư ký – Người Phụ trách quản trị Công ty năm 2024:

Thực hiện mức chi bằng năm 2023, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thành viên BKS chuyên trách	đồng	0
5	01 Thư ký - Người phụ trách quản trị Công ty	đồng	4.000.000

2. **Tiền lương, tiền thưởng** của Người quản lý (chuyên trách và không chuyên trách) năm 2024: HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát: được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT chuyên trách – Người Đại diện theo pháp luật và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách chỉ hưởng lương, không hưởng thù lao.

3. **Chi phí hoạt động:** 120.000.000 đồng/năm bao gồm chi phí đi lại, hội họp, ăn uống, dụng cụ, văn phòng phẩm,...

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đình Văn Hồng



Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Điều 53 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về kiểm toán;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS) trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trương Nguyễn Ngọc Hòa